UBND TỈNH HƯNG YÊN **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1113/SGDĐT-GDTrH-GDTX *V/v Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2016 – 2017 đối với GDTrH*	*Hưng Yên, ngày 06 tháng 9 năm 2016*

Kính gửi: - Các phòng giáo dục và đào tạo;
- Các trường trung học phổ thông,
trường PT Đoàn Thị Điểm Ecopark.

Thực hiện Chỉ thị số 3031/CT-BGDĐT ngày 26/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2016 – 2017 của ngành GDĐT, Công văn số 4235/BGDĐT-GDTrH ngày 01/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2016-2017, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 đối với giáo dục trung học (GDTrH) như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác; nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ có nền nếp, kỷ cương; chú trọng giáo dục cho học sinh về đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng.

2. Thực hiện triệt để việc tổ chức dạy học nhằm định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh; phát huy tính tích cực, chủ động, tự lực, sáng tạo của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học. Triển khai mô hình trường học mới đối với lớp 6, lớp 7 ở những trường đã đăng ký.

Áp dụng các nội dung được tập huấn để tổ chức thi, kiểm tra và đánh giá; việc tổ chức thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh bảo đảm trung thực, khách quan;

3. Tập trung nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý đối với các phòng GDĐT, các nhà trường theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, trách nhiệm giải trình của cán bộ quản lý và chức năng giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên.

4. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về năng lực chuyên môn, kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh; năng lực tổ chức các hoạt động học và đổi mới kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán, giáo viên chủ nhiệm lớp; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

5. Tổ chức tốt hoạt động giáo dục hướng nghiệp, tích cực phân luồng học sinh sau THCS, sau THPT đảm bảo thực chất hơn.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Cơ bản thực hiện như đã hướng dẫn cho năm học 2015 – 2016 tại Công văn số 2207/SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2015. Sở lưu ý thêm một số vấn đề sau:

I. Về thực hiện kế hoạch giáo dục:

1. Kế hoạch giáo dục của nhà trường phải được sở GDĐT (đối với THPT), phòng GDĐT (đối với THCS) xác nhận trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện.

Kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý trong quá trình thực hiện.

2. Tăng cường tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá thông qua nghiên cứu bài học; vận dụng các tiêu chí phân tích, rút kinh nghiệm bài học và tổ chức các hoạt động chuyên môn qua mạng theo hướng dẫn tại Công văn số 1480/SGDĐT-GDTrH ngày 28/10/2014 của Sở GDĐT.

3. Triển khai mô hình trường học mới đối với lớp 6, lớp 7 ở các trường THCS theo đăng ký.

4. Về công tác GD hướng nghiệp:

Tăng cường tuyên truyền để nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh. Phối hợp với các cơ quan quản lý, các ngành của địa phương để có thông tin và cung cấp thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của thị trường lao động, nhằm định hướng các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

Biên soạn tài liệu giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp kinh doanh và quản lý giáo dục hướng nghiệp. Đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh, nhất là phân luồng sau THCS.

Triển khai thí điểm mô hình giáo dục nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương; phối hợp giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông đào tạo kỹ năng nghề trong chương trình hướng nghiệp. Tăng cường huy động các nguồn lực tài chính và các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động dạy học/giáo dục trong nhà trường theo hướng thực học, lý thuyết gắn với thực hành và thực tiễn, đảm bảo giáo dục cơ bản ở trung học cơ sở, phục vụ cho giáo dục hướng nghiệp và phân luồng đạt hiệu quả.

II. Về phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá

1. Phương pháp dạy học

Tiếp tục vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Tiếp tục tổ chức cho giáo viên vận dụng cách thức tổ chức dạy học nêu tại Công văn 1480/SGDĐT-GDTrH ngày 28/10/2014 của Sở GDĐT.

Môn Mỹ thuật cấp THCS triển khai thực hiện theo Công văn 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT (gửi kèm Công văn này).

2. Hình thức tổ chức dạy học

- Những lớp 6, lớp 7 THCS thực hiện mô hình trường học mới thì tổ chức dạy học như đã tập huấn, hướng dẫn trên cơ sở tài liệu hướng dẫn học (SGK mới).

- Những lớp chưa thực hiện mô hình trường học mới (cả THCS và THPT) thì tổ chức dạy học cho học sinh thành các hoạt động học, gồm 5 hoạt động: Hoạt động khởi

động, hoạt động hình thành kiến thức mới, hoạt động luyện tập, hoạt động vận dụng, hoạt động tìm tòi mở rộng. Trong đó:

Mục đích của hoạt động vận dụng là giúp học sinh vận dụng được các kiến thức, kỹ năng đã học để phát hiện và giải quyết các tình huống/vấn đề trong cuộc sống.

Mục đích của hoạt động tìm tòi mở rộng là giúp học sinh không bao giờ dừng lại với những gì đã học và hiểu rằng ngoài những kiến thức được học trong nhà trường còn rất nhiều điều có thể và cần phải tiếp tục học. Giáo viên cần khuyến khích học sinh tiếp tục tìm tòi và mở rộng kiến thức ngoài lớp học. Học sinh tự đặt ra các tình huống có vấn đề nảy sinh từ nội dung bài học, từ thực tiễn cuộc sống, vận dụng các các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết bằng những cách khác nhau.

Tùy theo đối tượng học sinh, hai hoạt động này không nhất thiết tổ chức dạy học trên lớp, không đòi hỏi tất cả học sinh phải tham gia, tuy nhiên giáo viên cần quan tâm động viên để thu hút nhiều học sinh tham gia một cách tự nguyện; khuyến khích những học sinh có sản phẩm chia sẻ với các bạn trong lớp.

3. Kiểm tra và đánh giá

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học: đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; bổ sung hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án, bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học. Việc kiểm tra, đánh giá không chỉ là việc xem học sinh học được cái gì mà quan trọng hơn là đánh giá được năng lực, phẩm chất gì của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc/và trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao.

Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Về câu hỏi TNKQ cần tăng cường ra các câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn đúng không chỉ có các câu hỏi 1 lựa chọn đúng như trước đây.

- Về kiểm tra đánh giá môn Tiếng Anh: Triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 1431/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 20/10/2014 của Sở GDĐT và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016. Lập kế hoạch và bố trí kinh phí tổ chức đánh giá năng lực đầu ra Bậc 2 đối với học sinh lớp 9 và Bậc 3 đối với học sinh lớp 12 tham gia chương trình mới để thúc đẩy đổi mới kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh của học sinh. Tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; triển khai phần kiểm tra tự luận trong các bài kiểm tra viết. Có thể phối hợp với các trung tâm ngoại ngữ có đủ năng lực và đã được cấp phép để triển khai.

- Với các môn Vật lí, Hóa học, Sinh học tăng cường kiểm tra và thi thực hành.

- Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn, đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn cần tăng cường ra các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Khi chấm bài kiểm tra nhất thiết phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

Đối với học sinh có kết quả bài kiểm tra định kỳ không phù hợp với nhận xét trong quá trình học tập (quá trình học tập tốt nhưng kết quả kiểm tra quá kém hoặc ngược lại), giáo viên cần tìm hiểu rõ nguyên nhân, nếu thấy cần thiết và hợp lý thì có thể cho học sinh đó kiểm tra lại.

- Nghiêm túc sử dụng phần mềm quản lý thi, kiểm tra đã cấp cho các đơn vị; phòng GDĐT tham mưu UBND huyện để cấp phần mềm trên cho các trường THCS còn thiếu.

III. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV

- Các phòng GDĐT, các trường THPT cần tổ chức tốt việc tập huấn tại địa phương về những nội dung liên quan: Mô hình trường học mới cấp THCS; Dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; Các kỹ thuật dạy học tích cực; Dạy học toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh; Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo; Tổ chức nghiên cứu khoa học kĩ thuật cho học sinh; giáo dục kỹ năng sống; công tác giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên làm tổ trưởng chuyên môn,... đã được tiếp thu trong các đợt tập huấn.

- Thực hiện nghiêm túc việc phân tích giờ dạy khi dự giờ theo tiêu chí nêu tại Công văn 1480/SGDĐT-GDTrH ngày 28/10/2014 của Sở GDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc việc bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên và cán bộ quản lý nhằm nâng cao năng lực công tác theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Tăng cường hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua trang mạng "Trường học kết nối".

- Tiếp tục thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" (không gian quản lí của phòng/trường đã được cấp đầy đủ các chức năng quản lí chuyên môn) để tổ chức, chỉ đạo và hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường, phòng GDĐT (trực tiếp và qua mạng).

2. Tăng cường quản lí đội ngũ cán bộ quản lí giáo dục, giáo viên:

Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc trong quá trình tổ chức các hoạt động học cho học sinh; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

IV. Mạng lưới trường, lớp; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia; phát triển trường THPT chuyên

1. Mạng lưới trường, lớp

- Rà soát, củng cố mạng lưới trường trung học; tham mưu với các cấp lãnh đạo giải quyết quỹ đất cho trường học theo quy định đối với trường chuẩn quốc gia.

- Các địa phương thực hiện rà soát và chấm dứt việc tổ chức các trường Trung học cơ sở theo kiểu biến tướng các trường chuyên, lớp chọn.

2. Việc sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phải đảm bảo hiệu quả. Huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành. Tiếp tục triển khai Đề án "Phát triển thiết bị dạy học tự làm giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn 2010-2015" theo Quyết định số 4045/QĐ-BGDĐT ngày 16/9/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; chỉ đạo các trường yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Các phòng GDĐT chủ động tham mưu cho UBND các huyện/TP tiếp tục đầu tư nguồn lực, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

3. Trường THPT chuyên:

- Trường THPT chuyên tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ, chức năng được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên.

- Xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể với các môn chuyên và môn không chuyên. Triển khai dạy học bằng Tiếng Anh đối với môn Toán và các môn KHTN.

- Khuyến khích các trường THPT có điều kiện về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất hiện đại thực hiện những mục tiêu, giải pháp như trường THPT chuyên.

V. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

1. Tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và PCGD THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ (XMC) cho người lớn và Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về PCGD, XMC.

2. Các địa phương quan tâm việc củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách PCGD các cấp; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng PCGD. Thực hiện tốt việc quản lý PCGD THCS theo Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD - XMC.

3. Các phòng GDĐT xây dựng giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỷ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS.

VI. Công tác quản lý giáo dục trung học

1. Các cơ quan quản lý giáo dục và các nhà trường nghiên cứu, quán triệt đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quy định cho từng cấp quản lý, từng chức danh quản lý theo quy định tại các văn bản hiện hành. Khắc phục ngay tình trạng thực hiện sai chức

năng, nhiệm vụ của từng cấp, từng cơ quan đơn vị và từng chức danh quản lý. Thực hiện tốt các yêu cầu về thủ tục hành chính.

2. Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011; tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT và Công văn 1339/SGDĐT-GDTrH-GDTX của Sở GDĐT; việc quản lý các khoản tài trợ theo Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 của Bộ GDĐT.

3. Kiểm tra, rà soát và tăng cường quản lý các chương trình giảng dạy của nước ngoài tại các nhà trường.

4. Về hồ sơ, sổ sách trong nhà trường: Ngoài các loại hồ sơ quản lý theo quy định, các đơn vị không tự ý tăng thêm loại sổ cho giáo viên.

5. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý. Tăng cường áp dụng hình thức tổ chức hội nghị, hội thảo trực tuyến.

VII. Tổ chức các kỳ thi, Hội thi:

1. Cấp quốc gia:

- Thi THPT quốc gia,
- Thi chọn HSG các môn văn hoá lớp 12,
- Thi nghiên cứu khoa học kĩ thuật dành cho HS trung học,
- Thi vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các tình huống thực tiễn cho học sinh trung học; thi dạy học theo chủ đề tích hợp cho giáo viên trung học,
- Thi giải toán trên MTCT; thi Toán và Tiếng Anh qua mạng internet; giao lưu tiếng Anh học sinh THCS và một số cuộc thi khác.
- Hội thao quốc phòng.

2. Cấp tỉnh: Từng nội dung thi sẽ có hướng dẫn riêng

- Thi nghiên cứu khoa học kĩ thuật dành cho HS trung học (Công văn số 549 ngày 12/5/2016 của Sở GDĐT);
- Thi chọn HSG các môn văn hoá theo tinh thần tự nguyện đăng ký. Lớp 9 dự kiến thi vào tháng 3/2017, lớp 12 dự kiến thi vào tháng 12/2016;
- Thi giải toán trên MTCT môn Toán 9; Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học 12 theo tinh thần tự nguyện đăng ký, dự kiến thi vào tháng 12/2016;
- Thi giải Toán qua internet, thi Olympic Tiếng Anh qua internet theo lịch của Bộ GDĐT;
- Thi giáo viên dạy giỏi các môn kể cả GVCN và TTCM theo tinh thần tự nguyện đăng ký (theo phụ lục đính kèm).

Điều kiện đăng ký: Giáo viên THCS đạt 2 lần giáo viên dạy giỏi cấp huyện; giáo viên THPT đạt 2 lần giáo viên dạy giỏi cấp trường từ năm 2012 đến nay.

Thời gian đăng ký: Trước ngày 30/9/2016;

Thời gian tổ chức thi và các vấn đề liên quan sẽ có hướng dẫn sau 30/9/2016.

- Hội thao quốc phòng.
- Thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2017 - 2018.

3. Cấp cơ sở: Căn cứ các kỳ thi, Hội thi cấp quốc gia, cấp tỉnh, các đơn vị chủ động tổ chức thi các nội dung một cách phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo quyền lợi cho giáo viên và học sinh theo tinh thần tự nguyện.

VIII. Tổ chức thực hiện:

- Các phòng GDĐT hướng dẫn các trường THCS xây dựng kế hoạch và phê duyệt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Các trường THPT xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; duyệt với Sở theo hướng dẫn và lịch đính kèm.

- Sở GDĐT phê duyệt kế hoạch các trường THPT; tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học đối với các phòng GDĐT, các trường THPT và các đơn vị trực thuộc khác. Nội dung kiểm tra là toàn bộ các hoạt động chuyên môn, các nhiệm vụ tại các cơ sở giáo dục trung học.

Yêu cầu các đơn vị phổ biến đầy đủ văn bản này đến cán bộ, giáo viên, nhân viên; trang bị hoặc hướng dẫn bộ, giáo viên, nhân viên về các văn bản liên quan. Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ năm học. Chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; đúng thể thức, đúng biểu mẫu và đúng thời hạn theo quy định. Báo cáo đầu năm học theo biểu mẫu đính kèm. Công tác thi đua khen thưởng được căn cứ các nhiệm vụ nêu trên sẽ có hướng dẫn riêng. Sở GDĐT khuyến khích các địa phương có nhiều mô hình đổi mới; vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ GDTrH.

Trong quá trình thực hiện có điều gì vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Sở (phòng GDTrH-GDTX) để được tháo gỡ.

GIÁM ĐỐC

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Văn Phê

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Ban giám đốc;
- Các phòng liên quan thuộc Văn phòng Sở;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, phòng GDTrH-GDTX.

Đề nghị các đơn vị tổ chức xây dựng kế hoạch năm học (đã HD tại Hội nghị ngày 15/7/2016)

Căn cứ:

Công văn số 1113/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 06/9/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo v/v Hướng dẫn nhiệm vụ GDTrH năm học 2016-2017; các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản hướng dẫn có liên quan; các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT.

Các kế hoạch:

Kế hoạch của cá nhân; kế hoạch của tổ (nhóm) chuyên môn; kế hoạch của nhà trường; kế hoạch của phòng Giáo dục và Đào tạo. Kế hoạch cần bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nêu trên; lưu ý nêu rõ giải pháp thực hiện kế hoạch; đơn vị cần bám sát kế hoạch đã xây dựng để đánh giá cá nhân cuối năm học. Kế hoạch của tổ (nhóm), của nhà trường được lãnh đạo phê duyệt, ký và đóng dấu; kế hoạch của cá nhân được tổ trưởng ký phê duyệt.

Kế hoạch của tổ (nhóm) chuyên môn bao gồm cả những nội dung điều chỉnh kế hoạch giáo dục, nêu rõ lý do của từng nội dung điều chỉnh. Việc điều chỉnh kế hoạch giáo dục cần bám sát Hướng dẫn tại công văn 791/HD- BGDĐT ngày 25/6/2013 của Bộ GDĐT, họp bàn thận trọng, đảm bảo logic của chương trình môn học và logic liên môn.

Kế hoạch của các đơn vị sẽ được duyệt tại Sở và là căn cứ để thực hiện nhiệm vụ trong năm học. Thành phần duyệt Kế hoạch: Đối với đơn vị cơ sở là Thủ trưởng đơn vị (có người giúp việc). Đối với Sở GDĐT gồm lãnh đạo Sở, lãnh đạo các phòng liên quan, lãnh đạo và chuyên viên phòng GDTrH-GDTX.

Các đơn vị nộp về Sở GDĐT trước ngày duyệt ít nhất 01 tuần theo địa chỉ phonggdtrh.sohungyen@moet.edu.vn

1. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của đơn vị

(Phòng GDĐT lập và gửi Kế hoạch của Phòng về Sở, chỉ đạo các trường THCS lập Kế hoạch, phê duyệt Kế hoạch của các trường THCS).

2. Bảng phân công nhiệm vụ năm học của trường THPT

STT	Họ và tên	Chức vụ	Môn dạy	Giảng dạy chuyên môn		Công tác kiêm nhiệm, công tác khác		Tổng số tiết thực hiện/tuần
				Lớp	Tổng số tiết/tuần		Tổng số tiết/tuần	
1		HT						
2		Phó HT						
3		Phó HT						
...								

Lưu ý: Ở cột họ và tên, sau các phó HT xếp thứ tự tên GV theo môn dạy và nhiệm vụ: Toán, Lý, Hóa, Sinh, Tin, Văn, Sử, Địa, Tiếng Anh, GDCD, Công nghệ, TD, GDQP – AN. Trong mỗi môn sắp xếp theo vần, kể cả GV hợp đồng (nếu có).

3. Thời khóa biểu của trường THPT đã thực hiện từ 22/8/2016

Ngoài việc gửi các báo cáo qua email, mỗi đơn vị gửi 01 bản kế hoạch đã được duyệt có ký và đóng dấu của thủ trưởng đơn vị về Sở GDĐT (phòng GDTrH - GDTX).

Lịch duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn
năm học 2016 – 20167

STT	Thời gian	Trường THPT	Ghi chú
1	Từ 7h30 ngày 20/9/2016	Chuyên, Nghĩa Dân, Khoái Châu, Triệu Quang Phục, Dương Quảng Hàm	Các đơn vị báo cáo tóm tắt Kế hoạch, trả lời làm rõ một số vấn đề
2	Từ 13h30 ngày 20/9/2016	Phù Cừ, Trưng Vương, Nam KC	
3	Từ 7h30 ngày 21/9/2016	Văn Lâm, Mỹ Hào, N T Thuật, Yên Mỹ, Minh Châu	
4	Từ 13h30 ngày 21/9/2016	Văn Giang, Trần Q Khải, Nguyễn Siêu	
5	Từ 7h30 ngày 22/9/2016	Ân Thi, N Tr Ngạn, Phạm Ngũ Lão, Kim Động, Đức Hợp	
6	Từ 13h30 ngày 22/9/2016	Tiên Lữ, Trần Hưng Đạo, H H Thám	
7	Từ 7h30 ngày 23/9/2016	Hưng Yên, Nam Phù Cừ, Đoàn Thị Điểm Ecopakr, Hùng Vương, Hồng Đức	
8	Từ 13h30 ngày 23/9/2016	Hồng Bàng, Phùng Hưng, Tô Hiệu, Ngô Quyền, Nguyễn Trãi	
9	**Từ 7h30 ngày 26/9/2016**	Lê Quý Đôn, Nguyễn Du, Quang Trung, Nguyễn Công Hoan, Lương Tài	

STT	Thời gian	Phòng GD&ĐT	Ghi chú
1	Từ 7h30 ngày 27/9/2016	Văn Lâm, Mỹ Hào, Văn Giang	Các đơn vị báo cáo tóm tắt Kế hoạch, trả lời làm rõ một số vấn đề
2	Từ 13h30 ngày 27/9/2016	Khoái Châu, Yên Mỹ	
3	Từ 7h30 ngày 28/9/2016	Hưng Yên, Tiên Lữ, Phù Cừ	
4	Từ 13h30 ngày 28/9/2016	Ân Thi, Kim Động	

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO/TRƯỜNG THPT

Danh sách giáo viên đăng ký dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh

năm học 2016 – 2017

TT	Họ và tên	Trường THCS	ĐK thi một trong các nội dung (GVDG môn/GVCN giỏi/TTCM giỏi)	Năm sinh	Dạy môn	Các năm được công nhận GVDG cấp huyện (đối với THCS), cấp trường (đối với THPT)
...						

TP Giáo dục và Đào tạo/HT trường THPT

Phụ lục - Dành cho trường THPT (kèm theo CV số 1113/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 06/9/2016)

Các mẫu gửi trước 19/9/2016

Mẫu 1.

	Thời điểm cuối năm học 2015 - 2016				Từ cuối năm học trước đến 31/8/2016							Năm học 2016 - 2017		
					Số chuyển đến	Số chuyển đi	Số bỏ học (kể cả bỏ học sau thi lại, RL)	Số lượng thi lại		Số lượng rèn luyện trong hè				
	Số lớp	Số HS	Số lên lớp thẳng	Số lưu ban thẳng				Lên lớp	Lưu ban	Lên lớp	Lưu ban		Số lớp	Số HS
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
												Lớp 10		
Lớp 10												Lớp 11		
Lớp 11												Lớp 12		
Cộng														

Ghi chú: Đối với lớp 10 năm học 2015 - 2016:

Cột 14 = Số tuyển sinh + cột 5 – cột 6 – cột 7 (cùng hàng) + cột 4 + cột 9 + cột 11 (ở hàng dưới)

Đối với lớp 11 năm học 2015 - 2016:

Cột 14 = cột 3 + cột 5 + cột 8 + cột 10 – cột 6 – cột 7 (cùng hàng) + cột 4 + cột 9 + cột 11 (ở hàng dưới)

Đối với lớp 12 năm học 2015 - 2016: Cột 14 = cột 3 + cột 5 + cột 8 + cột 10 – cột 6 – cột 7 (cùng hàng)

Mẫu 2 - Năm học 2016 - 2017

	Số lớp	Số HS	Số HS nữ	Số HS con BB	Số HS con TB	Số HS con LS	Số HS có hoàn cảnh KK	Số HS khuyết tật	Số HS mồ côi
	(khớp với cột 13, 14 ở mẫu 1)								
Lớp 10									
Lớp 11									
Lớp 12									
Cộng									

Hiệu trưởng

Phụ lục **Dành cho phòng GD&ĐT** (kèm theo CV số 1113/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 06/9/2016)

Mẫu 1. Các mẫu 1, 2, 3 gửi trước 19/9/2016

	Thời điểm cuối năm học 2015 - 2016				Từ cuối năm học trước đến 31/8/2016							Năm học 2016 - 2017		
					Số chuyển đến	Số chuyển đi	Số bỏ học (kể cả bỏ học sau thi lại, RL)	Số lượng thi lại		Số lượng rèn luyện trong hè				
	Số lớp	Số HS	Số lên lớp thẳng	Số lưu ban thẳng				Lên lớp	Lưu ban	Lên lớp	Lưu ban		Số lớp	Số HS
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
												Lớp 6		
												Lớp 7		
Lớp 6												Lớp 8		
Lớp 7												Lớp 9		
Lớp 8														
Cộng														

Ghi chú: Đối với lớp 6 năm học 2015-2016:

Cột 14 = Số tuyển sinh + cột 5 – cột 6 – cột 7 (cùng hàng) + cột 4 + cột 9 + cột 11 (ở hàng dưới)

Đối với lớp 7, lớp 8 năm học 2015-2016:

Cột 14 = cột 3 + cột 5 + cột 8 + cột 10 – cột 6 – cột 7 (cùng hàng) + cột 4 + cột 9 + cột 11 (ở hàng dưới)

Đối với lớp 9 năm học 2015-2016: Cột 14 = cột 3 + cột 5 + cột 8 + cột 10 – cột 6 – cột 7 (cùng hàng)

Mẫu 2 - Năm học 2016-2017

	Số lớp	Số HS	Số HS nữ	Số HS con BB	Số HS con TB	Số HS con LS	Số HS có hoàn cảnh KK	Số HS khuyết tật	Số HS mồ côi
Lớp 6									
Lớp 7									
Lớp 8									
Lớp 9									
Cộng									

Mẫu 3

Số lượng cán bộ, giáo viên tháng 9 năm 2016
(mỗi người chỉ thống kê ở 01 cột)

Đối tượng	Ban giám hiệu	Toán	Lý	Hoá	Sinh	Tin	Văn	Sử	Địa	T.Anh	GDCD	C. nghệ	Thể dục	Âm nhạc	Mỹ Thuật	NV thiết bị	NV y tế
Biên chế																	
Hợp đồng																	
GV trên chuẩn																	
Cộng																	

TP Giáo dục và Đào tạo